

# MORNING CALL

17/03/2026

## “Tâm lý thận trọng, thanh khoản suy giảm”

**Phục hồi khi giá dầu hạ nhiệt.** Hợp đồng tương lai cổ phiếu Mỹ giữ ổn định vào thứ Ba sau khi các chỉ số chính phục hồi trong phiên trước đó khi giá dầu hạ nhiệt giúp cải thiện tâm lý nhà đầu tư. Trong phiên giao dịch chính thức hôm thứ Hai, Dow tăng 0.83%, S&P 500 tăng 1.01% và Nasdaq Composite tăng 1.22%. Tất cả 11 nhóm ngành của S&P đều kết thúc trong sắc xanh, dẫn đầu là công nghệ, tiêu dùng không thiết yếu và dịch vụ truyền thông. Nvidia tăng 1.7% sau khi CEO Jensen Huang cho biết tại hội nghị GTC thường niên của công ty rằng ông kỳ vọng có \$1 nghìn tỷ đơn đặt hàng cho các hệ thống Blackwell và Vera Rubin của Nvidia đến năm 2027.

**Chờ đợi lực cầu bắt đáy.** VN-Index đóng cửa tại 1,693.21 điểm, (-3.03 điểm, -0,18%), với thanh khoản thấp hơn mức trung bình 20 phiên gần nhất. Độ rộng thị trường khá cân bằng với 149 mã tăng và 155 mã giảm. Các cổ phiếu BSR, GAS và VPL gây áp lực giảm điểm lớn nhất lên chỉ số, trong khi MCH, VHM và VCK là những cổ phiếu đóng góp tích cực nhất. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 1.371 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở BSR, VIC, PVD và VHM. Nhiều cổ phiếu dầu khí tiếp tục giảm sàn

**Chiến lược giao dịch:** Nhà đầu tư nên hạn chế giải ngân toàn bộ sức mua cho đến khi có thêm sự rõ ràng về diễn biến địa chính trị tại Iran. Trong giai đoạn này, có thể ưu tiên các nhóm hưởng lợi từ yếu tố nội địa như đầu tư công, ngân hàng và vật liệu xây dựng; đồng thời, các nhịp giảm do áp lực call margin chéo có thể tạo ra cơ hội mua ở mức giá hấp dẫn. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng có thể xem xét nhóm cổ phiếu hàng hóa trong bối cảnh giá hàng hóa đang bước vào xu hướng tăng (ví dụ: phân bón). Tuy nhiên, nhóm này thường biến động mạnh, do đó cần quản trị rủi ro chặt chẽ nếu bối cảnh thị trường thay đổi.

**Khuyến nghị mua mới: HPG**

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004  
✉ [Phuong.nd@shinhan.com](mailto:Phuong.nd@shinhan.com)

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603  
✉ [nam.h@shinhan.com](mailto:nam.h@shinhan.com)

Theo dõi Zalo của SSV để  
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

## Phục hồi khi giá dầu hạ nhiệt

- Hợp đồng tương lai cổ phiếu Mỹ giữ ổn định vào thứ Ba sau khi các chỉ số chính phục hồi trong phiên trước đó khi giá dầu hạ nhiệt giúp cải thiện tâm lý nhà đầu tư. Trong phiên giao dịch chính thức hôm thứ Hai, Dow tăng 0.83%, S&P 500 tăng 1.01% và Nasdaq Composite tăng 1.22%. Tất cả 11 nhóm ngành của S&P đều kết thúc trong sắc xanh, dẫn đầu là công nghệ, tiêu dùng không thiết yếu và dịch vụ truyền thông. Nvidia tăng 1.7% sau khi CEO Jensen Huang cho biết tại hội nghị GTC thường niên của công ty rằng ông kỳ vọng có \$1 nghìn tỷ đơn đặt hàng cho các hệ thống Blackwell và Vera Rubin của Nvidia đến năm 2027.
- Chỉ số Nikkei 225 tăng 0.5% lên khoảng 54,000 điểm, trong khi chỉ số Topix rộng hơn tăng 1.5% lên 3,665 điểm vào thứ Ba, chấm dứt chuỗi giảm ba phiên và đi theo đà phục hồi của Phố Wall qua đêm khi giá dầu hạ nhiệt giúp cải thiện tâm lý nhà đầu tư.
- Cổ phiếu châu Âu đóng cửa tăng vào thứ Hai, chấm dứt đợt bán tháo mạnh trong ba phiên trước đó khi thị trường đánh giá lại mức độ của cú sốc nguồn cung năng lượng từ khu vực Vịnh Ba Tư.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI tăng lên khoảng \$95 mỗi thùng vào thứ Ba sau khi mất hơn 5% trong phiên trước đó, khi nhà đầu tư tiếp tục đánh giá tác động của xung đột Trung Đông đối với nguồn cung toàn cầu. Vào thứ Hai, giá dầu giảm mạnh khi lo ngại về việc eo biển Hormuz bị đóng cửa kéo dài dịu bớt sau khi một số tàu chở dầu đi qua điểm nghẽn này an toàn vào cuối tuần, làm dấy lên hy vọng tuyến đường thủy có thể sớm được mở lại. Ấn Độ cũng đang đàm phán thêm sáu tàu vận chuyển trong bối cảnh một số quốc gia tiến hành các cuộc trao đổi hậu trường với Iran để đảm bảo hành lang an toàn cho tàu của họ. Mỹ đang cho phép Iran tiếp tục vận chuyển dầu thô qua Hormuz, trong khi Tổng thống Mỹ Donald Trump đã kêu gọi các quốc gia khác hỗ trợ nỗ lực bảo vệ hoạt động thương mại tại eo biển này. Một kênh liên lạc trực tiếp giữa Mỹ và Iran cũng được cho là đã được kích hoạt. Trong khi đó, Mỹ đang chuẩn bị giải phóng đợt đầu tiên từ kho dự trữ dầu khẩn cấp, còn IEA cho biết vẫn còn dư địa để tiếp tục sử dụng nguồn dự trữ dầu toàn cầu.

Chỉ số chứng khoán	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,693	-0.18%	-7.18%	26.71%
S&P 500 Index	6,699	1.01%	-2.10%	18.05%
Dow Jones Index	46,946	0.83%	-5.22%	12.20%
GP 100	10,318	0.55%	-2.26%	18.86%
Nikkei 225	53,857	0.20%	-4.79%	44.02%
SHCOMP Index	4,085	-0.26%	0.07%	19.22%
STOXX 600	598	0.44%	-3.67%	8.63%
KOSPI Index	5,681	2.36%	3.16%	117.60%
Hang Seng	25,834	1.45%	-3.26%	7.82%

Hàng hóa	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	102	2.13%	51.79%	44.00%
WTI	96	2.21%	53.33%	41.42%
Gasoline	305	1.54%	59.13%	39.67%
Natural gas	3	0.43%	0.16%	-24.44%
Coal	132	-1.85%	13.81%	31.32%
Gold	5,009	0.06%	2.69%	66.94%
China HRC	3,285	0.06%	0.92%	-3.92%
Steel rebar	3,143	0.26%	2.91%	NA
BDI index	2,028	2.84%	-3.20%	22.32%

Tiền tệ	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	99.9	0.19%	2.83%	-3.35%
USD/VND	26,288.0	-0.01%	-1.21%	-2.88%
EUR/USD	1.1	-0.14%	-3.09%	5.19%
USD/JPY	159.4	-0.22%	-3.83%	-6.40%
USD/CNY	6.9	0.19%	0.21%	4.87%
USD/GBP	0.8	0.16%	2.04%	-2.30%
USD/KRW	1,493.2	-0.04%	-3.29%	-3.26%
USD/AUD	1.4	0.06%	0.26%	-9.67%
USD/CAD	1.4	-0.01%	-0.37%	4.39%

## Nhiều cổ phiếu dầu khí tiếp tục giảm sàn

### Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,693.21	15.18	-3.03	-0.18	575	20,308
HNX INDEX	245.74	13.06	-0.10	-0.04	44	1,575

### Biến động các nhóm ngành

### Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)	Ngành	%1D	3/16/2026	3/13/2026	TB 20 phiên
Bán lẻ	-1.1	-11.6	-1.1	1.2	19.2	3.6	162,671.4	Y tế	34.83	41	30	35
Bảo hiểm	-0.9	-8.0	-0.9	26.1	15.3	2.3	66,343.0	Bất động sản	5.53	3,064	2,903	3,253
Bất động sản	0.7	-4.7	0.7	141.3	24.0	2.8	1,943,316.4	Công nghệ Thông tin	-2.8	699	719	1,486
Công nghệ Thông tin	1.5	-19.8	1.5	-29.2	14.1	3.1	148,078.5	Ngân hàng	-6.4	4,230	4,518	6,641
Dầu khí	-6.1	21.3	-6.1	91.0	31.0	2.8	244,004.5	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-8.4	874	954	937
Dịch vụ tài chính	-0.5	-2.1	-0.5	17.8	14.1	1.8	255,030.0	Du lịch và Giải trí	-9.7	285	316	318
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-2.9	-8.9	-2.9	20.2	14.4	2.3	359,928.8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-19.8	1,301	1,622	1,821
Du lịch và Giải trí	-1.9	-8.0	-1.9	32.6	16.3	4.7	167,698.8	Bán lẻ	-20.9	594	751	1,108
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.9	-3.5	-0.9	26.2	14.5	2.3	238,298.2	Ô tô và phụ tùng	-23.3	33	43	48
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.3	-0.5	0.3	11.1	11.6	2.1	65,689.7	Hóa chất	-23.4	1,715	2,238	1,651
Hóa chất	-3.5	0.8	-3.5	-0.7	16.4	2.0	238,889.6	Xây dựng và Vật liệu	-23.8	1,217	1,597	1,109
Ngân hàng	0.1	-8.4	0.1	11.2	9.2	1.5	2,520,499.1	Truyền thông	-31.3	8	11	18
Ô tô và phụ tùng	-0.3	-4.1	-0.3	2.9	3.4	2.4	15,003.4	Tài nguyên Cơ bản	-32.8	655	975	1,747
Tài nguyên Cơ bản	0.2	-1.3	0.2	11.7	13.9	1.5	246,770.9	Hàng cá nhân & Gia dụng	-34.4	123	188	323
Thực phẩm và đồ uống	-0.7	-6.7	-0.7	2.6	14.8	2.4	427,619.5	Dịch vụ tài chính	-34.8	2,267	3,476	3,580
Truyền thông	-0.5	-9.4	-0.5	-22.8	24.2	1.2	2,585.0	Bảo hiểm	-37.6	31	49	76
Xây dựng và Vật liệu	0.2	-1.4	0.2	7.0	10.6	1.7	141,998.8	Dầu khí	-39.2	1,418	2,333	1,614
Y tế	0.5	-1.6	0.5	4.8	18.9	2.5	41,228.4	Thực phẩm và đồ uống	-39.8	866	1,438	1,604

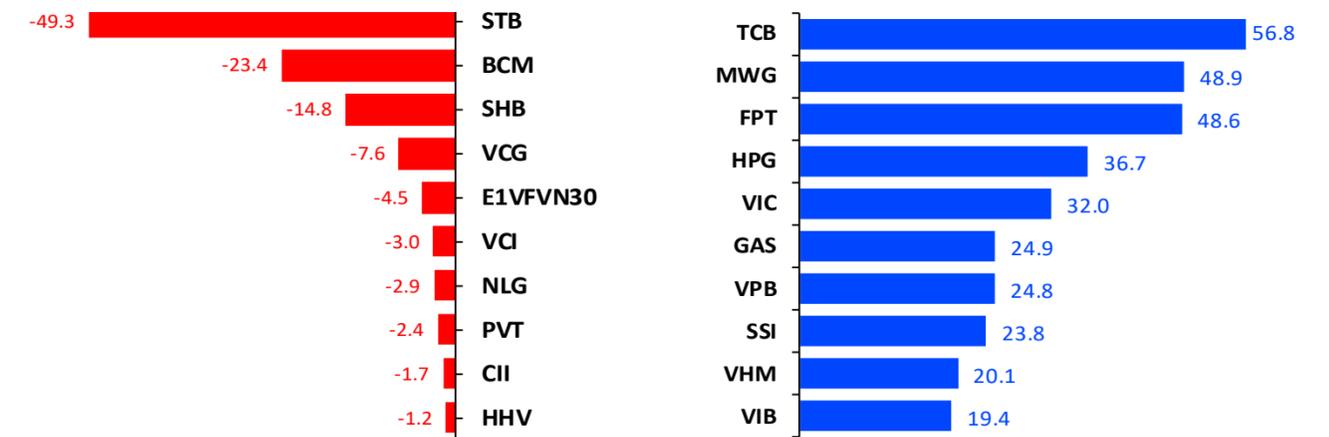
## Khối ngoại bán ròng hầu hết các ngành

### Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

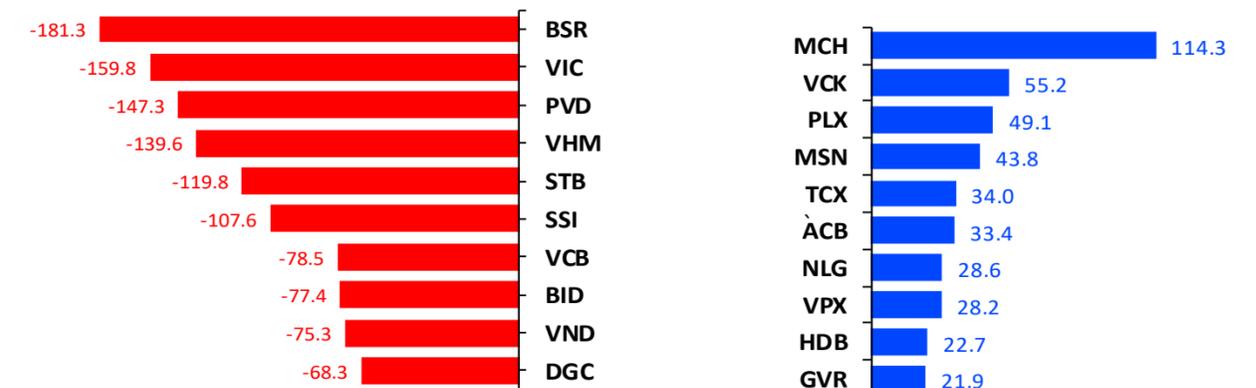
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	51	(459)	322	137
Tài nguyên Cơ bản	37	(72)	69	3
Truyền thông	-	(0)	1	(1)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2	(14)	146	(132)
Y tế	0	(6)	3	3
Hóa chất	6	(105)	(1)	106
Dịch vụ tài chính	16	(156)	31	124
Du lịch và Giải trí	13	(12)	(69)	82
Ngân hàng	105	(224)	(61)	285
Xây dựng và Vật liệu	(5)	(62)	58	4
Thực phẩm và đồ uống	10	108	(138)	30
Bán lẻ	49	(14)	(21)	36
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	25	(72)	107	(35)
Hàng cá nhân & Gia dụng	(0)	16	(14)	(1)
Công nghệ Thông tin	50	(16)	156	(140)
Ô tô và phụ tùng	-	(5)	11	(6)
Bảo hiểm	-	(4)	5	(1)
Dầu khí	1	(279)	87	192
<b>Tổng cộng</b>	<b>359</b>	<b>(1,377)</b>	<b>691</b>	<b>686</b>

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

### Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



### Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



## Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP. HCM (CI) chào bán 2.500 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi

Theo thông báo vừa công bố, Hội đồng quản trị CI thông qua phương án phát hành 25 triệu trái phiếu chuyển đổi ra công chúng với tổng giá trị 2.500 tỷ đồng. Đây là loại trái phiếu không có tài sản bảo đảm, không kèm chứng quyền và có kỳ hạn kéo dài 15 năm, dự kiến đáo hạn vào năm 2041. Trái phiếu chuyển đổi để thực hiện đầu tư Dự án mở rộng cao tốc TP. HCM - Trung Lương - Mỹ Thuận. Đây là công trình hạ tầng giao thông quy mô lớn với tổng mức đầu tư khoảng 36.125 tỷ đồng, đã chính thức khởi công từ ngày 19/12/2025 và dự kiến thi công trong khoảng 3 năm.

## Dệt may Thành Công (TCM) đặt mục tiêu doanh thu 2026 tăng trưởng hơn 20%

Cụ thể, năm 2025, Thành Công mang về 3,644.4 tỷ đồng doanh thu thuần và 271.3 tỷ đồng lợi nhuận ròng, lần lượt hoàn thành 80.5% và 97.3% kế hoạch năm. Sang năm 2026, Công ty đặt mục tiêu doanh thu thuần tăng trưởng 20.3% so với năm trước, đạt 4,385.7 tỷ đồng. Lợi nhuận ròng theo đó kỳ vọng tăng 8%, đạt xấp xỉ 293 tỷ đồng. Kế hoạch này được Thành Công đưa ra trong bối cảnh kim ngạch xuất khẩu dệt may Việt Nam năm 2026 được kỳ vọng đạt 50 tỷ USD, tăng khoảng 8.7% so với năm 2025. Cơ cấu doanh thu dệt may trong tháng đến từ ba mảng chính, trong đó sản phẩm may chiếm tỷ trọng lớn nhất với 75.8% tổng doanh thu; vải chiếm 16.2% và sợi chiếm 7.6%.

## Đường Quảng Ngãi (QNS) cài số lùi 21% mục tiêu lợi nhuận 2026, chia cổ tức 2025 ở mức 40%

Cụ thể, năm 2026, Đường Quảng Ngãi đặt mục tiêu tổng doanh thu đạt 10.500 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 1.800 tỷ đồng, lần lượt giảm 5% và 19% so với kết quả thực hiện năm 2025. Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt 1.512 tỷ đồng, giảm 21% và trở thành mức thấp nhất kể từ năm 2022. Trong nước, môi trường kinh doanh dự báo tiếp tục khó khăn do sức mua phục hồi chậm, tâm lý tiêu dùng thận trọng, chi phí sản xuất biến động và cạnh tranh gay gắt. Ngành mía đường còn chịu áp lực lớn từ giá đường giảm, tồn kho cao, đường nhập lậu, gian lận thương mại và gia tăng nhập khẩu đường lỏng siro ngô HFCS,... Về tiêu thụ, ngành FMCG tiếp tục đối mặt với sức mua hồi phục chậm, chi phí vận hành cao, biên lợi nhuận bị thu hẹp và yêu cầu ngày càng cao về đổi mới sản phẩm, mô hình kinh doanh và phát triển bền vững.

## Xu hướng: Giảm trong ngắn hạn

VN-Index đóng cửa tại 1,693.21 điểm, (-3.03 điểm, -0,18%), với thanh khoản thấp hơn mức trung bình 20 phiên gần nhất. Độ rộng thị trường khá cân bằng với 149 mã tăng và 155 mã giảm. Các cổ phiếu BSR, GAS và VPL gây áp lực giảm điểm lớn nhất lên chỉ số, trong khi MCH, VHM và VCK là những cổ phiếu đóng góp tích cực nhất. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 1.371 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở BSR, VIC, PVD và VHM.

### Kỹ thuật:

Trong bối cảnh những bất định xoay quanh xung đột Iran và nguy cơ gián đoạn tại eo biển Hormuz, VN-Index giao dịch với biên độ biến động thấp và thanh khoản khá trầm lắng. Mặc dù mặt bằng định giá hấp dẫn hơn trong các phiên trước đã thu hút một phần lực bắt đáy từ dòng tiền đứng ngoài thị trường, việc thiếu các tín hiệu hạ nhiệt từ căng thẳng địa chính trị đã hạn chế đà phục hồi của thị trường. VN-Index hiện đang giao dịch quanh đường MA200, với RSI ở mức 36, cho thấy áp lực bán vẫn đang chiếm ưu thế trong ngắn hạn. Trong bối cảnh này, chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ dao động quanh vùng MA200, với dư địa tăng trở lại nếu căng thẳng địa chính trị có dấu hiệu hạ nhiệt trong những tuần tới.

**Ở trường hợp cơ sở:** VN-Index được kỳ vọng sẽ dao động trong vùng 1.650–1.750 điểm trong ngắn hạn khi nhà đầu tư chờ đợi các tín hiệu rõ ràng hơn về sự hạ nhiệt của căng thẳng địa chính trị. Nếu căng thẳng giảm bớt, áp lực lên giá dầu toàn cầu có thể hạ nhiệt, qua đó mở ra khả năng Fed nới lại chu kỳ cắt giảm lãi suất sớm hơn. Điều này có thể giúp cải thiện tâm lý rủi ro trên thị trường và hỗ trợ thị trường cổ phiếu.

**Ở trường hợp tiêu cực** Việc gián đoạn kéo dài tại Eo biển Hormuz có thể tiếp tục thắt chặt nguồn cung dầu toàn cầu, khiến giá dầu duy trì ở mức cao trong thời gian dài. Kịch bản này làm gia tăng rủi ro stagflation (lạm phát cao đi kèm tăng trưởng kinh tế thấp). Trong lịch sử, môi trường như vậy thường không thuận lợi cho thị trường cổ phiếu, và có thể khiến VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn.

**Chiến lược:** Nhà đầu tư nên hạn chế giải ngân toàn bộ sức mua cho đến khi có thêm sự rõ ràng về diễn biến địa chính trị tại Iran. Trong giai đoạn này, có thể ưu tiên các nhóm hưởng lợi từ yếu tố nội địa như đầu tư công, ngân hàng và vật liệu xây dựng; đồng thời, các nhịp giảm do áp lực call margin chéo có thể tạo ra cơ hội mua ở mức giá hấp dẫn. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng có thể xem xét nhóm cổ phiếu hàng hóa trong bối cảnh giá hàng hóa đang bước vào xu hướng tăng (ví dụ: phân bón). Tuy nhiên, nhóm này thường biến động mạnh, do đó cần quản trị rủi ro chặt chẽ nếu bối cảnh thị trường thay đổi.



### Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường quay về vùng 1,800
- Cơ sở: Thị trường giao dịch trong vùng 1,620 – 1,750
- Kém tích cực: Thị trường thủng vùng 1,600 và chính thức vào downtrend dài hạn

16/03/2026 3:00 PM

## Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú
HPG	Mua	26.75	29.3	26	10%	-3%	26.8	Tích lũy tại biên dưới hỗ trợ	

## Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
VCI	Giữ	36.5	41.5	34.7	14%	-5%	37.0	2	1.23%	3/12/2026	
DDV	Giữ	29.8	34.8	28.1	17%	-6%	28.3	1	-5.03%	3/13/2026	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Đvt: nghìn đồng

## Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	VCI	36.95	43	37	16.4%	Kỳ vọng nâng hạng sẽ hỗ trợ nhóm chứng khoán trong thời gian tới
2	KDH	26	34	NA	NA	Nhóm bất động sản bị chiết khấu mạnh. KDH có sức khỏe tài chính lành mạnh được kỳ vọng là khoản đầu tư trung dài hạn. Chờ đợi các tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn có thể mở mua mới
3	VSC	24.8	30	24	21.0%	Nhóm cảng biển đang được hưởng lợi. VSC có động lượng tăng giá mạnh mẽ và đã vào nhịp uptrend. Cần chờ đợi những nhịp điều chỉnh để tham gia
4	HPG	26.65	29.5	27.5	10.7%	HPG vẫn có động lực mạnh mẽ tăng trưởng về KQKD trong 2026. Hiện cổ phiếu đã chiết khấu về vùng giao dịch sideways trước đây. Mở ra cơ hội mua mới

# Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị													
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX		
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%		
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%		
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%		
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%		
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%		
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%		
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%		
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%		
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%		
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%		
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%		
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%		
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	85.6	15	-0.93%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%		
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%		
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%		
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%		
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%		
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%		
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%		
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	63.1	4	-0.94%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%		
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%		
MWG	81.1	88	78.3	9%	-3%	78.3	2	-3.45%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%		
KDH	35.1	37.9	33.65	8%	-4%	33.7	2	-4.13%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%		
TV2	35.7	41.2	35.7	15%	0%	35.7	12	0.00%	11/13/2025	12/1/2025	5.2%		
PET	35.3	37.85	34.2	7%	-3%	34.2	3	-3.12%	12/8/2025	12/11/2025	-3.1%		
GAS	65.2	69	63.3	6%	-3%	63.3	2	-2.91%	12/9/2025	12/11/2025	-2.8%		
NT2	23.4	25.8	22.9	10%	-2%	22.9	21	-2.14%	11/13/2025	12/12/2025	0.9%		
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%		
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%		
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%		
PC1	24.6	27.9	23.1	13%	-6%	24.1	3	-2.0%	1/19/2026	1/22/2026	-0.7%		
HPG	27.6	29.5	26.6	7%	-4%	26.6	4	-3.6%	1/20/2026	1/26/2026	-2.6%		
SSI	30.5	36.2	30.5	19%	0%	31.2	15	2.1%	1/9/2026	1/30/2026	-2.8%		
TV2	34.25	37.2	33	9%	-4%	38.9	4	13.6%	1/28/2026	2/3/2026	0.6%		
CTD	76.9	84.4	73.9	10%	-4%	86.3	6	12.2%	1/27/2026	2/4/2026	-2.1%		
MSN	80.3	89	80	11%	0%	80.3	5	0.0%	1/29/2026	2/5/2026	-1.8%		
POW	14.3	16.3	13.6	14%	-5%	13.6	3	-4.9%	2/3/2026	2/6/2026	-3.2%		
HPG	27.1	29.49	27.1	9%	0%	29.5	18	8.9%	1/30/2026	2/25/2026	1.7%		
VNM	70.6	80.5	67.8	14%	-4%	67.8	1	-4.0%	2/2/2026	2/3/2026	0.4%		
MBB	27	30.5	27	13%	0%	27.0	17	0.0%	2/6/2026	3/3/2026	3.3%		
HDG	27.6	30.6	26.3	11%	-5%	26.3	7	-4.7%	2/26/2026	3/9/2026	-12.1%		
HPG	27.4	29.5	26.7	8%	-3%	26.0	2	-5.1%	3/5/2026	3/9/2026	-8.6%		
<b>Hiệu quả trung bình</b>							<b>10</b>	<b>2.84%</b>			<b>1.08%</b>		

## March 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
23	24	25	26	27	28	1
2	3	4	5	6	7	8
Mỹ - ISM Chỉ số PMI Sản xuất (tháng 2)	<ul style="list-style-type: none"> <li>_ FTSE Equity Country Classification Advisory Committee họp</li> <li>_ Tỷ lệ lạm phát YoY (ước tính nhanh, tháng 2) – Khu vực đồng Euro</li> </ul>	ISM Chỉ số PMI Dịch vụ (tháng 2) – Mỹ		<ul style="list-style-type: none"> <li>_ Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam</li> <li>_ Bảng lương phi nông nghiệp – Mỹ</li> </ul>		
9	10	11	12	13	14	15
	<ul style="list-style-type: none"> <li>_ Cuộc họp của FTSE Russell Asia Pacific Regional Equity Advisory Committee</li> <li>_ Doanh số nhà hiện hữu (tháng 2) – Mỹ</li> </ul>	Lạm phát lõi MoM (tháng 2) – Mỹ	Giấy phép xây dựng sơ bộ (tháng 1) – Mỹ	<ul style="list-style-type: none"> <li>_ Chỉ số giá PCE lõi MoM (tháng 1) – Mỹ</li> <li>_ Số lượng việc làm đang tuyển dụng JOLTS (tháng 1) – Mỹ</li> </ul>		
16	17	18	19	20	21	22
		Chỉ số giá sản xuất PPI MoM (tháng 2) – Mỹ	<ul style="list-style-type: none"> <li>_ FTSE Russell Policy Advisory Board sẽ họp</li> <li>_ Đáo hạn HDTL VN30F1M</li> <li>_ <b>Quyết định lãi suất của Fed – Mỹ</b></li> </ul>	BOE họp và công bố lãi suất	Tỷ lệ lạm phát Nhật Bản YoY tháng 2	
23	24	25	26	27	28	29
	Tỷ lệ lạm phát YoY (tháng 2) – Nhật Bản					

# Mạng lưới Shinhan Investment

## SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd  
Shinhan Investment Tower  
70. Youido-dong, Yongdungpo-gu.  
Seoul, Korea 150-712  
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702  
Fax : (82-2) 6671-7573

## NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,  
1325 Avenue of the Americas Suite 702.  
New York, NY 10019  
Tel : (1-212) 397-4000  
Fax : (1-212) 397-0032

## HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,  
Unit 7705 A, Level 77  
International Commerce Centre  
1 Austin Road West  
Kowloon, Hong Kong  
Tel : (852) 3713-5333  
Fax : (852) 3713-5300

## INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia  
30th Floor, IFC 2, Jl, Jend, Sudirman Kav,  
22-23, Jakarta, Indonesia  
Tel : (62-21) 5140-1133  
Fax : (62-21) 5140-1599

## SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,  
Shanghai Representative Office  
Room 104, Huaneng Union Mansion No,958.  
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China  
Tel : (86-21) 6888-9135/6  
Fax : (86-21) 6888-9139

## HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,  
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang, Thu Thiem Ward,  
Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam.  
Tel : (84-8) 6299-8000  
Fax : (84-8) 6299-4232

## HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,  
Hanoi Branch  
2nd Floor, Leadvisors Building, No, 41A Ly Thai To,  
Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,  
Hanoi, Vietnam,  
Tel : (84-8) 6299-8000



## Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

## Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.